

Số: 98/2023/QĐST-DS

BÐ, ngày 25 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 252/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: **Trần Hoàng V**, sinh năm 1967.**

Địa chỉ: Ấp BT 3, xã BT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Ông Trần Hoàng V ủy quyền cho bà Lê Ngọc Thanh, sinh năm 1990, địa chỉ: Ấp Sân Banh, xã Thới Lai, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

*** Bị đơn: **Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất xuất khẩu Trần T.****

Địa chỉ: Ấp BT 3, xã BT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970, chức vụ: Giám đốc, địa chỉ: Ấp BT 3, xã BT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị L ủy quyền cho bà Võ Thị Thu H, sinh năm 2000, địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn BÐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bên bị đơn Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất xuất khẩu Trần T. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L thừa nhận còn nợ ông Trần Hoàng V số tiền mua tôm còn thiếu là 2.382.587.800 đồng (Hai tỷ ba trăm tám mươi hai triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm đồng). Trong đó tiền vốn mua tôm là 2.053.955.000 đồng, tiền lãi là 328.632.800 đồng.

Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất xuất khẩu Trần T có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Trần Hoàng V số tiền 2.382.587.800 đồng (Hai tỷ ba trăm tám mươi hai triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm đồng) vào ngày 15/12/2023.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất xuất khẩu Trần T tự nguyện chịu số tiền án phí là 39.286.000 đồng (Ba mươi chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Trần Hoàng V số tiền tạm ứng án phí mà ông V đã nộp là 39.825.878 đồng (Ba mươi chín triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000521 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BD;
- Chi cục THADS huyện BD;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi

